

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH LUẬT KINH TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3511/QĐ-ĐHTL ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi)

TT	Học phần (Tiếng Việt)	Học phần (Tiếng Anh)	Mã Học phần	Bộ môn quản lý	Tín chỉ	HK 1	HK 2	HK 3	HK 4	HK 5	HK 6	HK 7	HK 8
I	GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG	GENERAL EDUCATION			31								
I.1	Phần bắt buộc				29								
I.1.1	Lý luận chính trị	Political Subjects			11								
1	Triết học Mác - Lê nin	Marxist - Leninist Philosophy	MLP121	Mác – Lênin	3	3							
2	Kinh tế chính trị Mác - Lê nin	Marxist - Leninist Political Economy	MLPE222	Mác – Lênin	2		2						
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Science Socialism	SCSO232	Mác – Lênin	2			2					
4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	History of the Communist Party of Vietnam	HCPV343	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2					2			
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ho Chi Minh Thought	HCMT354	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2				2				
I.1.2	Ngoại ngữ	Foreign Language			6								
6	Tiếng Anh 1	English 1	ENG213	Tiếng Anh	3			3					
7	Tiếng Anh 2	English 2	ENG224	Tiếng Anh	3				3				
I.1.3	Tin học	Informatics			3								
8	Kỹ năng số và Khai thác AI	Digital Skills and AI Utilization	CSE105	Tin học và Kỹ thuật tính toán	3	3							
I.1.4	Xã hội, lịch sử, văn hóa				7								
9	Logic học	General Logics	GL111	Mác – Lênin	2		2						
10	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Fundamentals of Vietnamese Culture	CULT104	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2		2						
11	Kỹ năng mềm và tinh thần khởi nghiệp	Soft Skills and Entrepreneurship	SSE111	Phát triển kỹ năng	3	3							

TT	Học phần (Tiếng Việt)	Học phần (Tiếng Anh)	Mã Học phần	Bộ môn quản lý	Tín chỉ	HK 1	HK 2	HK 3	HK 4	HK 5	HK 6	HK 7	HK 8
I.2	Phần tự chọn				4		2	2					
12	<i>Xã hội học pháp luật</i>	Legal Sociology	LG115	<i>Mác – Lênin</i>	2		2						
13	<i>Khoa học quản lý</i>	Management Science	MS117	<i>Mác – Lênin</i>	2		2						
14	<i>Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội</i>	Social Science Research Methods	SSRM113	<i>Mác – Lênin</i>	2		2						
15	<i>Tâm lý học đại cương</i>	General Psychology	GP115	<i>Mác – Lênin</i>	2			2					
16	<i>Lịch sử văn minh thế giới</i>	World Civilization History	CIV1104	<i>Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</i>	2			2					
I.3	Giáo dục quốc phòng	National Defence Education			165t	8*							
I.4	Giáo dục thể chất	Physical Education			3*	1*	1*	1*					
II	KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH	MAJOR CORE COURSES			17								
II.1	Kiến thức bắt buộc				15								
17	Lý luận nhà nước và pháp luật	Doctrines of State and Law	STL111	Luật	3	3							
18	Lịch sử Nhà nước và Pháp	History of the State and Law	SHL113	Luật	2		2						
19	Lịch sử các học thuyết chính trị - pháp lý	History of Political and Legal Theories	HPLT117	Luật	2		2						
20	Nghề luật và Đạo đức nghề luật	Legal Professional Ethics	LP117	Luật	2	2							
21	Lập luận và kỹ năng viết trong nghề luật	Legal Writing	CWSL112	Luật	2		2						
22	Kinh tế học cơ bản	Principles of Economics	PREC312	Mác – Lênin	2	2							
23	Pháp luật về quyền con người	Legal Theory of Human	COLW112	Luật	2				2				
II.2	Kiến thức tự chọn				2		2						
24	<i>Kinh tế Quốc tế</i>	<i>International Economics</i>	<i>IE101</i>	<i>Mác – Lênin</i>	2		2						
25	<i>Kinh tế Việt Nam</i>	<i>Vietnamese Economy</i>	<i>VNE102</i>	<i>Mác – Lênin</i>	2		2						
III	KIẾN THỨC CỐT LÕI NGÀNH	SPECIALIZED KNOWLEDGE			66								

TT	Học phần (Tiếng Việt)	Học phần (Tiếng Anh)	Mã Học phần	Bộ môn quản lý	Tín chỉ	HK 1	HK 2	HK 3	HK 4	HK 5	HK 6	HK 7	HK 8
III.1	Kiến thức bắt buộc				60								
26	Luật Hiến pháp	Constitutional Law	CL112	Luật	3			3					
27	Luật Hành chính	Administrative Law	AL112	Luật	3			3					
28	Tổ tụng hành chính	Administrative Procedure	APL113	Luật	2				2				
29	Luật Hình sự 1	Criminal Law 1	CL121	Luật	3			3					
30	Luật Hình sự 2	Criminal Law 2	CRLW222	Luật	2				2				
31	Luật Tố tụng hình sự	Criminal Procedure	CPL113	Luật	3					3			
32	Luật Dân sự 1	Civil Law 1	CL121	Luật	3			3					
33	Luật Dân sự 2	Civil Law 2	CILW322	Luật	2				2				
34	Luật Tố tụng dân sự	Law on Civil Procedures	LCPS322	Luật	2					2			
35	Luật Thương mại 1	Commercial Law 1	CL122	Luật	3				3				
36	Luật Thương mại 2	Commercial Law 2	COLW323	Luật	2					2			
37	Công pháp quốc tế	Public International Law	PUIL322	Luật	2					2			
38	Tư pháp quốc tế	Private International Law	PRIL322	Luật	2						2		
39	Luật phòng và chống tham nhũng	Law on Prevention and Combat of Corruption	LPCC322	Luật	2				2				
40	Luật Hôn nhân và gia đình	Marriage and Family Law	MFL113	Luật	2						2		
41	Luật sở hữu trí tuệ	Law on Intellectual Property	IPLW322	Luật	2							2	
42	Tội phạm học	Criminology	C117	Luật	2		2						
43	Luật lao động	Labour Law	LB114	Luật	3					3			
44	Luật tài chính	Law on Finance	FL115	Luật	2						2		
45	Luật đất đai	Law on Land	LOL115	Luật	2						2		
46	Luật thương mại quốc tế	International Trade Law	INCL122	Luật	2							2	
47	Pháp luật cộng đồng ASEAN	ASEAN Community Law	ACL117	Luật	2							2	
48	Xây dựng văn bản pháp luật	Drafting Legal Documents	DLD116	Luật	2		2						
49	Pháp luật an sinh xã hội	Law on Social Security	SLAW101	Luật	2						2		
50	Luật môi trường	Environment Law	EL115	Luật	2						2		
51	Luật ngân hàng	Law on Banking	LAOB322	Luật	2						2		

TT	Học phần (Tiếng Việt)	Học phần (Tiếng Anh)	Mã Học phần	Bộ môn quản lý	Tín chỉ	HK 1	HK 2	HK 3	HK 4	HK 5	HK 6	HK 7	HK 8
52	Kỹ năng giải quyết tranh chấp thương mại	Commercial Dispute Resolution Skills	CDSS117	Luật	2						2		
III.2	Kiến thức tự chọn				6					4	2		
53	<i>Luật cạnh tranh</i>	<i>Competition Law</i>	<i>CL117</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
54	<i>Luật kinh doanh bất động sản</i>	<i>Real Estate Business Law</i>	<i>REBL322</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
55	<i>Kỹ năng giải quyết tranh chấp lao động</i>	<i>Labor Dispute Resolution Skills</i>	<i>LDRS322</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
56	<i>Pháp luật về kinh doanh bảo hiểm</i>	<i>Law on Insurance Business</i>	<i>LIB103</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
57	<i>Pháp luật về tài chính doanh nghiệp</i>	<i>Law on Corporate Finance</i>	<i>FLAW117</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
58	<i>Pháp luật hải quan và xuất nhập khẩu</i>	<i>Customs Law and Import and Export</i>	<i>LCIE104</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
59	<i>Pháp luật về kế toán và kiểm toán độc lập</i>	<i>Law on Accouting and Independent Audit</i>	<i>LAIA104</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
60	<i>Pháp luật về thương mại điện tử</i>	<i>Laws on E-commerce</i>	<i>LEC104</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
61	<i>Kỹ năng tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thương mại</i>	<i>Legal Consulting Skills in the Commercial Field</i>	<i>LCSC322</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
62	<i>Luật học so sánh</i>	<i>Comparative Law</i>	<i>CL116</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
63	<i>Kỹ năng nghiên cứu, soạn thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng trong kinh doanh</i>	<i>Skills in Researching, Drafting, Negotiating and Signing Business Contracts</i>	<i>SRCB104</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
64	<i>Luật đầu tư</i>	<i>Law on Investment</i>	<i>IL117</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>					<i>2</i>			
65	<i>Pháp luật về môi trường trong kinh doanh</i>	<i>Environmental Law in Business</i>	<i>LEB104</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>						<i>2</i>		

TT	Học phần (Tiếng Việt)	Học phần (Tiếng Anh)	Mã Học phần	Bộ môn quản lý	Tín chỉ	HK 1	HK 2	HK 3	HK 4	HK 5	HK 6	HK 7	HK 8
66	<i>Quản lý nhà nước về nông nghiệp và môi trường</i>	<i>State Management of Agriculture and Environment</i>	<i>SMAE122</i>	<i>Luật</i>	<i>2</i>						<i>2</i>		
IV	Thực tập và học phần tốt nghiệp	Internship and capstone project			15								
67	Thực tập chuyên môn	Professional Internship	PRIN327	Luật	7							7	
68	Khóa luận tốt nghiệp	Graduation Thesis	GL104	Luật	8								8
	Tổng cộng (I+II+III+IV)	Total			130	16	20	19	18	18	18	13	8